TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 12 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213; Điều 417; khoản 5 Điều 419 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm 4, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm 4, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Sỹ H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QTh, huyện QL, tỉnh Nghệ An vào ngày 01/02/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau bình thường. Đến tháng 3 năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẩn. Nguyên nhân mâu thuẩn là do anh H uống rượu và đánh đập chị T, tình cảm vợ chồng ngày càng mâu thuẩn trầm trọng.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T và anh H thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Sỹ H thống nhất: Vợ chồng có 02 người con chung với nhau, con đầu tên là Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 21/10/2016, con thứ hai tên là Nguyễn Thị Ngọc Nh, sinh ngày 17/01/2018.

Ly hôn hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Nguyễn Thị Minh A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Giao con chung là Nguyễn Thị Ngọc Nh cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Chị T và anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Chị T và anh H không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị T và anh H thỏa thuận anh H chịu cả tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Sỹ H.

- Về con chung:

Giao con chung là Nguyễn Thị Ngọc Nh, sinh ngày 17/01/2018 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Giao con chung là Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 21/10/2016 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T và anh H vì không ai yêu cầu.

Chị T và anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Sỹ H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số: 0001957, ngày 07/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- THA Quỳnh Lưu;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

- UBND xã Quỳnh Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Đóa